

Họ và Tên:

Số điện thoại:

Email (FB):

Ngày kiểm tra:

CÂU HỎI LƯỢNG GIÁ

XỬ LÝ CẤP CỨU Y KHOA BAN ĐẦU VÀ CẤP CỨU TRONG RĂNG HÀM MẶT

Năm học 2023;

Mã đề: RHM – 02N

Tổng số 10 câu trắc nghiệm. Thời gian làm 12 phút

Câu 1: Chuỗi sinh tồn trong bệnh lý nặng trước viện, là:

- A. Phát hiện sớm; Báo cho người nhà; Cấp cứu tại chỗ; Vận chuyển an toàn đến bệnh viện.
- B. Phát hiện sớm; Báo cáo nhanh; Cấp cứu trên xe cứu thương; Chuyển đến bệnh viện gần nhất.
- C. Phát hiện sớm; Báo cáo nhanh; Cấp cứu tại chỗ; Vận chuyển an toàn đến bệnh viện.
- D. Phát hiện sớm; Báo cho người nhà; Cấp cứu tại chỗ; Chuyển đến bệnh viện gần nhất.

Câu 2: Hướng dẫn cấp cứu ban đầu theo phác đồ ABCD, câu phát biểu nào sau đây là **Không đúng**

- A. A là Airway: đánh giá và làm thông thoáng đường thở
- B. B là Breathing: là đánh giá sự thở và trợ thở
- C. Circulation: là kiểm tra tuần hoàn và kiểm soát mất máu
- D. C là Compresion: là ép tim ngoài lồng ngực một cách phù hợp.

Câu 3: Phác đồ cấp cứu ban đầu NGỪNG TIM là

- A. ABC
- B. B – AC
- C. C – AB
- D. Cả 3 phác đồ trên đều đúng

Ghi chú: (Airway; Breathing; Compresion)

Câu 4: Dấu hiệu nào sau đây dùng **xác định nhanh** Bệnh nhân ngưng tim để tiến hành hồi sinh tim phổi tức thì.

- A. Bất tỉnh, Bất mạch quay không thấy mạch đập,
- B. Bất tỉnh, Bất mạch cảnh không thấy mạch đập
- C. Bất tỉnh, Đưa ngón tay sờ lên mũi không thấy hơi thở
- D. Cả 3 đều đúng

CÂU 5: Kỹ thuật ép Tim ngoài lồng ngực người lớn, theo khuyến cáo hiện hành là

- A. Tần số 80 -100 lần/ phút, biên độ 5- 6 cm
- B. Tần số 100 lần/ phút, biên độ 4- 5cm
- C. Tần số 100 – 120 lần/ phút, biên độ dưới 4 cm
- D. Tần số 100 – 120 lần/ phút, biên độ 5- 6 cm

Câu 6: Phản vệ là

- A. Phản ứng dị ứng của cơ thể
- B. Phản ứng tự vệ của cơ thể
- C. Phản ứng chống lại cơ thể
- D. Phản ứng tự miễn của cơ thể

Câu 7: Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý **phản vệ** Theo Thông tư số 51/2017-TT-BYT
Phát biểu nào sau đây là **đúng**.

- A. Độ I: Nếu diễn biến da niêm tiến triển nhanh, nên dùng Adrenaline tiêm bắp lập tức
- B. Độ II: Triệu chứng hô hấp, tim mạch... xuất hiện sau triệu chứng da niêm
- C. Độ III: Adrenaline 1 ống tiêm tĩnh mạch tức thì khi triệu chứng nguy kịch
- D. Độ IV: Lập tức kích hoạt “Phác đồ Hồi sinh tim phổi”

Câu 8: Liều Adrenaline trong cấp cứu phản vệ ở người lớn là

- A. Ống 1mg = 1ml; mỗi 1-3 phút
- B. Ống 1mg = 1ml; mỗi 3-5 phút
- C. Ống 1mg = 1ml; mỗi 5-10 phút
- D. Ống 1mg = 1ml; mỗi 10-15 phút

Câu 9: Thuốc tê tác động “độc” theo cơ chế làm giảm tính thấm của màng tế bào với ion nào sau đây?

- A. Mg^{2+}
- B. K^+
- C. Na^+
- D. Zn^{2+}

Câu 10: Tại cơ sở Y tế A

BN Nữ 51 tuổi. Cân nặng = 60 kg

Chuẩn bị được Phun Xăm chân mày

BN được bôi “Kem tê”

Sau 5 phút BN đột ngột gồng cứng người, rồì lơ mơ. HA = 70/50 mmHg. M = 50 lần/phút.

Cách xử trí nào sau đây, theo Bạn là hợp lý:

- A. Lipofundin 20% tiêm nhanh tĩnh mạch theo cân nặng. Thở Oxy. Theo dõi tiếp về tri giác, Tim mạch và Thần kinh. Và gọi 115 hỗ trợ.
- B. Adrenaline 0.1% 1ml; ½ ống Tiêm bắp. Thở Oxy. Lipofundin 20% tiêm nhanh tĩnh mạch theo cân nặng. Và gọi 115 hỗ trợ.
- C. Adrenaline 0.1% 1ml; ½ - 1 ống Tiêm bắp, lập lại 3- 5 ph cho đến khi ổn định triệu chứng. Thở Oxy. Và gọi 115 hỗ trợ.
- D. NaCl 0.9% 500 ml Truyền tĩnh mạch tốc độ 100 giọt/ phút. Thở Oxy. Theo dõi tiếp về tri giác, Tim mạch và Thần kinh. Lưu tại BV tiếp tục điều trị.

(Hết)